TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2025/QĐST-HNGĐ	*Thường Tín, ngày 18 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1991
HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1981
HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**
Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Ngọc A.
2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Ngọc A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị T và anh Ngọc A có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 22/9/2021. Giao anh Nguyễn Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thùy D đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có

sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Vũ Thị T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn với anh Nguyễn Ngọc A số tiền 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 7/2025 đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị T được quyền đi lại thăm nom chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0058675 ngày 04 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thường Tín;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Tín;*
- *UBND xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, TP Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

Đoàn Lan Hương